

Số: 65/2023/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 28 tháng 8 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Quy định về mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ THỨ MƯỜI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Xét Tờ trình số 116/TTr-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 555/BC-VHXH ngày 26 tháng 8 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Sơn La, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về mức học phí đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập năm học 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh Sơn La.

b) Đối tượng áp dụng

- Trẻ em mầm non và học sinh phổ thông đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, các cơ sở giáo dục và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Mức học phí năm học 2023 - 2024 đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh

a) Mức học phí học trực tiếp đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh

STT	Cấp học	Đơn vị tính	Khu vực và mức học phí			
			Phường, thị trấn	Xã khu vực I	Xã khu vực II	Xã khu vực III
1	Giáo dục mầm non	Đồng/tháng/ học sinh	38.000	20.000	15.000	12.000
2	Giáo dục phổ thông (Cấp THCS, THPT)	Đồng/tháng/ học sinh	52.000	28.000	20.000	13.000

b) Mức học phí học trực tuyến (*học online*) đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh trên địa bàn tỉnh

STT	Cấp học	Đơn vị tính	Khu vực và mức học phí			
			Phường, thị trấn	Xã khu vực I	Xã khu vực II	Xã khu vực III
1	Giáo dục mầm non	Đồng/tháng/ học sinh	23.000	12.000	9.000	7.000
2	Giáo dục phổ thông (Cấp THCS, THPT)	Đồng/tháng/ học sinh	31.000	17.000	12.000	8.000

- Xã khu vực I, II, III theo danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

- Mức thu học phí đối với từng học sinh căn cứ theo nơi thường trú của học sinh. ✓

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh Sơn La khoá XV, Kỳ họp chuyên đề thứ mười ba thông qua ngày 28 tháng 8 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 07 tháng 9 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ, Chủ tịch nước;
- Ban Công tác đại biểu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo; Tài chính; Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Thường trực: Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam các huyện, thành phố;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Trung tâm: Thông tin tỉnh; Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND, UBND xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, CTHĐNDBác.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng